

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2021/HS-ST

Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cầm Thị Tươi.

2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021, đối với bị cáo:

1. Lò Văn Th, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản M, xã C, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P và con bà: Lò Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn O và con bà: Lò Thị S; vợ: Lường Thị H; có 03 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/10/2011 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút ngày 19/6/2021, tổ công tác Công an xã C, Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản B, xã C, Sông Mã phát hiện hai nam thanh niên đang đi cùng xe mô tô từ hướng bản B đến có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe tiến hành kiểm tra hành chính, người đàn ông điều khiển xe khai là Lò Văn T, sinh năm 1981 ở bản P, xã C, Sông Mã; người ngồi phía sau khai là Lò Văn Th, sinh năm 1986 trú tại bản M, xã C, Mường La. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay trái của Th có 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 04 viên nén hình tròn màu hồng và 01 cục bột liên kết màu trắng (Th và T khai nhận là Heroine và hồng phiến). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 26F6 – 3790 màu xanh – đen, số khung RLHHC08042Y451516, số máy không xác định được.

Ngày 20/6/2021 tại Công an huyện Sông Mã lập Hội đồng bóc mở niêm phong, tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 04 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,36 gam, trích 02 viên có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 02 viên có tổng khối lượng 0,18 gam ký hiệu P.

- Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,03 gam, trích toàn bộ 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại Kết luận giám định số 1185 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,36 gam, loại Methamphetamine và 0,03 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lò Văn Th và Lò Văn T là công nhân làm thuê cho nhà máy gạch tại bản Quyết Tiến, Nà Nghịu, Sông Mã có quen biết nhau và đều sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 19/6/2021, Th nói với T là Th có 200.000vnd và rủ T đi lên bản Bướm Ô, Chiềng Khoong, Sông Mã tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng, T đồng ý, hai người đi ra chỗ để xe mô tô BKS 26F6 - 3790 rồi T điều khiển xe chở Th đi lên bản B, khi đi đến khu vực sân bóng của bản B qua ánh đèn xe mô

tô thấy một người đàn ông trung niên đang đứng ở đấy, T đi xe đến gần sau đó Th hỏi người này mua Heroine và hồng phiến, người đàn ông đồng ý bán, Th lấy 200.000vnd ra đưa cho người này, người đàn ông cầm tiền đi vào phía trong bản khoảng 10 phút sau quay ra đưa cho Th 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa viên hồng phiến và Heroine, Th nhận gói ma túy rồi cầm ở bàn tay trái cùng T đi về, khi T và Th đi đến khu vực bản Bó Luông, Chiềng Khoong, Sông Mã thì bị Tổ công tác Công an xã Chiềng Khoong kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng cùng đồ vật tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 115/CT-VKS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn Th, Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Lò Văn Th từ 17 đến 22 tháng tù; phạt Lò Văn T từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Xét hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền); về án phí bị cáo T không thuộc trường hợp được miễn nên phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; các bị cáo có quyền kháng cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Hồi 23 giờ ngày 19/6/2021, các bị cáo Lò Văn Th, Lò Văn T bị Công an xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ được của các bị cáo 02 (hai) loại chất ma túy, gồm: loại Methamphetamine có khối lượng 0,36 gam; loại Heroine có khối lượng 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu được của các bị cáo là 0,39 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

- Tại phiên toà các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang. Lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với nội dung,

tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi và tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Lò Văn Th; Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt thích đáng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lò Văn Th là người giữ vai trò chính, khởi xướng, rủ rê, cung cấp tiền và trực tiếp giao dịch, trao đổi mua bán chất ma túy; bị cáo Lò Văn T là người giữ vai trò thứ yếu, bị rủ rê, đồng phạm với vai trò giúp sức. Do đó, bị cáo Th phải chịu mức hình phạt cao hơn so với đồng phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng.

[6] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo các bị cáo khai đã bán ma túy cho các bị cáo vào ngày 19/6/2021 tại Sân bóng bản Bướm Ô, xã Chiềng Khoong, nhưng do các bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α BKS 26F6 – 3790, thu giữ của bị cáo. Qua xác minh xác định được chiếc xe mô tô là của Nguyễn Văn Khen trú tại bản Nà Hạ, Huổi Một, Sông Mã là quản lý của nhà máy gạch Quyết Tiến, Nà Nghịu, Sông Mã. Khi Th sử dụng xe để đi mua túy ông Khen không biết nên ngày 01/9/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Khen quản lý và sử dụng là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 phong bì thư niêm phong do Bureau Việt Nam phát hành, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu P có khối lượng 0,18 gam ma túy, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở đều là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền).

[9] Bị cáo T không thuộc diện được miễn án phí nên vẫn phải chịu án phí theo quy định chung; bị cáo Th là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

[10] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần cân nhắc đến nhân thân và khối lượng ma túy của các bị cáo nhằm có mức án tương xứng, phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Th; Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Lò Văn Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/6/2021.

- Xử phạt: Lò Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/6/2021.

Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) túi Nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu P có khối lượng 0,18 gam Hồng phiến; 01 mảnh Nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 114 ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Lò Văn Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 28/9/2021.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thị hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

Lường Văn Quyết

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Nơi nhận: THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
-Toà án tỉnh;

-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

Lường Văn Quyết

